

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày: 12/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và ông Trần Hoàng Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 12 tháng 9 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/HSST-QĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: **KIỀU KHẮC PH** (Quẹo anh), sinh năm 1991 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông Kiều Khắc Kh (chết) và bà Nguyễn Thị Ph; Vợ: chưa, chung sống như vợ chồng với Âu Thị T và có 01 con chung sinh năm 2013; Tiền sự: không; tiền án: bị Tòa án nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm xử phạt 24 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại Bản án số 10/2010/HSST ngày 09/02/2010; bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 03/2014/HSST ngày 14/01/2014; bị Tòa án nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/2014/HSST ngày 25/01/2014, tổng hợp hình phạt 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/3/2018; Nhân thân: Năm 2006, Ph bị UBND thị xã Phan Rang Tháp Chàm ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng, đã chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2019 và hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2.Họ và tên: **ĐÀO TRÙNG D**, sinh năm 1992 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: thôn T 2, xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch:

Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Đào Thanh Q (chết) và bà Trần Thị Huyền T (chết), có cha dượng Dương Văn H; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/3/2019 và hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại:

- 1/. Ông Trần Hàng Ngọc H, sinh năm 1977 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố 1, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 2/. Bà Trần Thị Lê Th, sinh năm 1983(vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 3/. Ông Trần Thanh S, sinh năm 1977(vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 4/. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969(vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn T 1, xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 5/. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991(vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 6/. Anh Trương Thiện H, sinh năm 1995(vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn T 1, xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 7/. Bà Trần Thị N, sinh năm 1957(vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố 9, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1/. Bà Châu Thị Hồng H, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Số 17 đường N, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
- 2/. Ông Tô Văn Â, sinh năm 1990(vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố 12, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Khoảng 01 giờ ngày 20/01/2019, Kiều Khắc Ph rủ Đào Trùng D đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, D đồng ý. Phi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển số 63S8 – 5086 chở D chạy dọc theo đường Trường Chinh hướng xuống Ninh Hải, tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đến trước nhà anh Trần Hàng Ngọc H (Sinh năm 1977, HKTT: khu phố 1, phường Vi, TP. P), nhìn thấy cửa cổng và cửa nhà không khóa. Ph dừng xe lại và bảo D ngoài đứng canh giới, còn Ph đột nhập lấy tài sản. Phi vào phòng ngủ nhà anh H, lấy trên bàn trang điểm 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X 64G, màu trắng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng đồng bỏ vào túi, rồi tiếp tục đi xuống nhà bếp lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7, màu đen để trên bàn uống nước, đi ra ngoài chỗ D đang đứng chờ, Ph điều khiển xe Nouvo nói trên chở D đi về. Khi ra đầu hẻm, Ph và D gặp lực lượng tuần tra của Công an phường V, sợ bị phát hiện, Ph và D bỏ chạy thì bị Công an phường V truy bắt và đưa về trụ sở làm việc.

Qua làm việc, Ph và D đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Công an phường Văn Hải đã lập biên bản tạm giữ trên người của Ph: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7, màu đen, là tài sản mà Ph cùng D đã trộm cắp được của anh H; riêng 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X 64G, màu trắng, quá trình bỏ chạy Ph làm rơi nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Ngoài ra còn tạm giữ của Ph: 01 (một) xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 63S8 – 5086, màu đỏ đen; tiền mặt 126.000^d; 01(một) áo khoác da màu đen; 01 điện thoại Wiko màu tím và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm số 06 ngày 21/01/2019 kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, IMEI: 354409067269733, màu vàng đồng, có giá là 3.495.000^d, 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7, IMEI1: 352808091776070; MEI2: 352809091776078, màu đen có giá là 2.995.000^d (Hai triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Tại bản kết luận định giá số 50/BKLDG ngày 27/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng có giá trị là 16.500.000^d (Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản Ph và D chiếm đoạt của anh Trần Hàng Ngọc H là 22.990.000^d (Hai mươi hai triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu hồi được 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X 64G, màu trắng nên anh H yêu cầu Ph và D bồi thường số tiền 16.500.000^d (Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng) tương ứng với giá trị chiếc điện thoại theo bản kết luận định giá tài sản.

Quá trình điều tra, Kiều Khắc Ph và Đào Trùng D khai nhận: Ngoài hành vi trộm cắp tài sản của anh H, trong khoảng thời gian từ 12/12/2018 đến 20/01/2019, Ph và D còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn TP.Phan Rang – Tháp Chàm, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 12/12/2018, Kiều Khắc Ph đi bộ đến khu vực gần đường Ngô Gia Tự thuộc phường Đ, tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Phi trèo cổng vào nhà chị Trần Thị Lê Th, dùng tay gạt chốt bên trong của cửa nhà chị Th vào trong nhà. Ph vào phòng ngủ lấy 01(một) Tivi Toshiba 32 inch, 01(một) điện thoại di động Asus Zenphone 2, 01(một) điện thoại di động Huawei Novai2. Sau đó, Ph mang tài sản trộm cắp được bán cho người tên Bình Quéo (không rõ nhân thân lai lịch) với giá hơn 2.000.000^d. Số tiền này, Ph tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá số 45/BKLDG ngày 25/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận kết luận: 01 (một) tivi Toshiba Regza EV700 32 Inch, màu đen có giá trị là 2.500.000^d (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Asus Zenphone 2, màu đen có giá trị là 800.000^d (Tám trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Novai2, màu xanh dương có giá trị là 2.600.000^d (Hai triệu sáu trăm

ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản Ph chiếm đoạt của chị Trần Thị Lê Th có giá trị là 5.900.000^d (Năm triệu chín trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra không thu hồi được cáctài sản trên, nên chị Th yêu cầu Ph bồi thường số tiền 5.900.000^d.

Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/01/2019, Ph rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen,biển số 63S8 – 5086 chở D từ xã T lên chợ Tháp Chàm thuộc phường B. Khi đến trước phòng trực ban của Ban quản lý chợ Tháp Chàm, Ph dừng xe lại và bảo D đứng ngoài cảnh giới, Ph đột nhập vào Ban quản lý chợ để trộm cắp tài sản. Ph đi lại gần phòng trực ban, thò tay bật chốt khóa bên trong và mở cửa đi vào. Ph thấy ông Trần Thanh S đang ngủ trên ghế xếp, bên cạnh có 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6màu vàng đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6700màu đen và một cái quần dài. Ph lấy 02 (hai) điện thoại nói trên và 01 quần dài, trong túi quần có 01 (một) cái ví. Lúc này, ông S tỉnh dậy phát hiện, Ph bỏ chạy và cầm theo tài sản vừa lấy được ra chỗ D đang đứng chờ, rồi cả hai tẩu thoát theo đường Phạm Ngũ Lão. Đi được một đoạn, Ph và D dừng lại kiểm tra, phát hiện đã rơi mất quần dài và ví da, Ph và D mang 02 (hai) điện thoại vừa trộm về nhà. Ph bán điện thoại Iphone 6, màu vàng đồng cho một người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 500.000^d, còn điện thoại Nokia 6700, màu đen Ph bỏ ở đâu không nhớ. Số tiền có được do trộm cắp, Ph và D cùng nhau tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá số 46/BKLDG ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng có giá trị là 3.200.000^d (Ba triệu hai trăm ngàn đồng), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 có giá trị 1.400.000^d (Một triệu bốn trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản Ph và D chiếm đoạt của ông Trần Thanh S là 4.600.000^d (Bốn triệu sáu trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra không thu hồi được các tài sản trên, ông Trần Thanh S không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Vụ thứ ba:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, Ph rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý.Ph điều khiển xe mô tônhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen,biển số 63S8 – 5086 chở D từ nhà của D ra hướng nhà thờ Tân Hội, xã T để tìm nhà dân sơ hở lấy trộm tài sản. Khi ra gần nhà thờ Tân Hội, Ph phát hiện nhà của bà Nguyễn Thị Th không khóa cửa. Ph dừng xe lại và bảo D đứng ngoài cảnh giới. Ph lên vào nhà bà Th lấy trộm 01 (một) ti vi hiệu Darling 32HD90, màn hình 32 Inch, màu đen đặt trên tủ tại phòng khách và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu trắng bạc đặt trên đệm tại phòng khách, rồi mang các tài sản trên ra ngoài. Ph và D chở tivi và điện thoại di động vừa trộm được về nhà cất giấu. Sau đó, Ph mang ti vi và 01điện thoại nói trênbán chomột người đàn ông tên Đức, không rõ nhân thân lai lịch với giá hơn 1.500.000^d. Số tiền bán tivi và điện thoại, Ph và D cùng nhau tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá số 47/BKLDG ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu trắng bạc có giá trị là 700.000^d (bảy trăm nghìn đồng), 01 (một) tivi nhãn hiệu Darling 32HD90, kích thước 32 Inch có giá trị là 1.800.000^d (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản Ph và D chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Th là 2.500.000^d (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra không thu hồi được tài sản bị trộm cắp nên bà Th yêu cầu Ph và D bồi thường số tiền 2.500.000^d.

Vụ thứ tư:

Khoảng 02 giờ ngày 11/01/2019, Ph rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển số 63S8 – 5086 chở D đến khu vực chợ Mỹ Phước, thuộc phường M để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Khi phát hiện nhà của chị Nguyễn Thị H không khóa cửa chính. Ph dừng lại và bảo D đứng ngoài cảnh giới. Ph lẻn vào phòng khách nhà chị H lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu trắng bạc, 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Tab 3, màu trắng để trên kệ tivi và 01 túi xách bên trong có 1.000.000^d (một triệu đồng). Sau đó, Phi mang máy tính bảng hiệu Samsung Tab 3 trên bán cho 01 người không rõ địa chỉ ở khu vực chợ Mương Cát với giá 300.000^d, điện thoại Iphone 6 Ph đã vứt ở đâu không nhớ. Số tiền bán được, Ph và D cùng nhau tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá số 49 /BKLDG ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng có giá trị 3.200.000^d (ba triệu hai trăm nghìn đồng), 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Tab 3, màu trắng có giá trị 1.400.000^d (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản Ph và D chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H là 5.600.000^d (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra không thu hồi được các tài sản trên, chị H yêu cầu Ph và D bồi thường số tiền 5.600.000^d.

Vụ thứ năm:

Khoảng 02 giờ ngày 14/01/2019, Ph rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. Ph điều khiển 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số) chở D đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực thuộc thôn T 1, xã T, Ph phát hiện nhà của anh Trương Thiện H không đóng cửa. Ph nói D đứng ngoài cảnh giới. Ph lẻn vào nhà, đi lên gác lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu đen để trên đầu giường, sau đó Ph đi xuống tầng trệt, vào phòng ngủ lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J1, màu đen và 01 (một) cái ví da màu đen, bên trong có 2.000.000^d (hai triệu đồng) rồi đi ra ngoài. Sau đó, Ph đưa điện thoại SamSung J1 cho D, điện thoại trên D bỏ ở đâu không rõ. Ph mang 01 (một) điện thoại Oppo F7 đến tiệm cầm đồ Sơn Nguyễn thuộc phường T để cầm cố với giá 2.000.000^d. Số tiền trộm cắp được và tiền thế chấp điện thoại Ph và D cùng nhau tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá số 49/BKLDG ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu đen có giá trị 4.000.000^d (Bốn

triệu đồng), 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu đen có giá trị 700.000^d (Bảy trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản Ph và D chiếm đoạt của anh H là 6.700.000^d (Sáu triệu bảy trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra, không thu hồi được các tài sản trên nên anh H yêu cầu Ph và D bồi thường số tiền 6.700.000^d.

Vụ thứ 6:

Khoảng 02 giờ, ngày 13/01/2019, Kiều Khắc Ph và Đào Trùng D đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Trần Thị N gồm 01 (một) máy bơm nước hiệu PumQ, loại PQ-1115, màu xanh và một số gói thuốc lá (không rõ số lượng và chủng loại). Sau khi trộm cắp, Ph và D chở máy bơm trên về nhà của D thuộc thôn Tân Sơn 1, xã T để cất giấu, số thuốc lá trên D và Ph đã sử dụng hết.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm số: 44 ngày 25/4/2019 kết luận: 01 (một) máy bơm nước hiệu PumQ, loại PQ -1115, màu xanh có giá trị là 600.000^d.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị N 01 (một) máy bơm nước hiệu PumQ, loại PQ-1115 màu xanh. Đối với số thuốc lá bị Ph và D chiếm đoạt, bà N không nhớ rõ số lượng và chủng loại bị mất nên không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đồng thời các bị cáo còn khai nhận thêm 1 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 ti 32 in (không rõ nhãn hiệu), 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Wiko màu tím (hiện đang tạm giữ) tại khu vực gần trường tiểu học Phủ Hà, phường Phủ Hà, thành phố Phan rang – Tháp chàm, Ninh Thuận và số tài sản trộm cắp của ông Trần Hàng Ngọc H thêm số tiền 41.000^d cũng như việc tiêu thụ tài sản của Tô Văn Á đối với ti vi 32 in hiệu Shap và Tivi 32 in hiệu Toshiba của bà Trần Thị Lê Th.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Kiều Khắc Ph, Đào Trùng D đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”;

Tại Cáo trạng số 55/CT- VKSPR ngày 12/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Kiều Khắc Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Đào Trùng D về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị:

- Rút 1 phần quyết định truy tố đối với hành vi Kiều Khắc Ph trộm cắp tài sản của bà Trần Thị N vào ngày 13/01/2019 vì cho rằng trong 7 lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp có 6 lần đủ yếu tố cấu thành, còn lần trộm cắp này giá trị dưới 2.000.000^d nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội. Áp dụng điểm b, g khoản 2 điều 173; điểm s, r khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Khắc Ph từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm 6 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 173;

điểm s, r khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Trùng D từ 18 đến 24 tháng tù.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu:

- Ông Trần Hàng Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, số IMEI 354409067269733 và (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7, màu đen, số IMEI1 352808091776070; sốIMEI2 352809091776078.

- bà Trần Thị N: 01 (một) máy bơm nước hiệu PumQ, loại PQ-1115, màu xanh.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển số 63S8 – 5086; số máy: 2B52-18505; số khung: CN2B5205Y018505 - Kiều Khắc Ph và Đào Trùng D sử dụng để làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, chiếc xe trên do anh Nguyễn Quốc Q đứng tên chủ sở hữu nhưng vào năm 2005, anh Q đã bán cho một người, không nhớ rõ họ tên. Kiều Khắc Ph khai nhận Ph mua xe trên tại tiệm cầm đồ Sơn Nguyễn ở phường Thanh Sơn, qua làm việc với chị Châu Thị Hồng H (chủ tiệm cầm đồ) thì chị Hoa cho biết không nhớ việc có bán xe cho Ph hay không. Xét thấy chiếc xe trên là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước .

- Số tiền 126.000^d trong đó có 41.000^d chiếm đoạt của Trần Hàng Ngọc H, đề nghị trả lại cho người bị hại; 01(một) áo khoác da màu đen; và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 là tài sản của Kiều Khắc Ph, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Ph nhưng đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Ngoài ra, 01 điện thoại Wiko màu tím số sêri: 0123456789ABCDEF là tài sản trộm cắp; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) tivi hiệu Sharp 32 inch, màu đen, số model; LC-32LE265X từ Tô Văn Á. Tô Văn Á mua tivi trên từ Kiều Khắc Ph, Ph khai nhận đây là tài sản trộm cắp nhưng không nhớ trộm ở đâu. Hiện nay, Tô Văn Á không có mặt tại nơi cư trú, đồng thời ngày 12/9/2019, Cơ quan điều tra cung cấp bổ sung biên bản xác minh về việc ‘ Từ tháng 01/2019 đến hết tháng 02/2019 trên địa bàn phường Phú Hà không có ai trình báo về việc mất trộm tài sản liên quan đến điện thoại, tivi và các loại tài sản khác’, do đó chưa xác định được chủ sở hữu của tivi và điện thoại trên, vì vậy đề nghị cần giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh và xử lý sau .

Về dân sự: Các bị hại yêu cầu Kiều Khắc Ph và Đào Trùng D bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt, không thu hồi được. Ông Trần Thanh S không yêu cầu về bồi thường dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc Kiều Khắc Ph và Đào Trùng D phải liên đới bồi thường cho anh Trần Hàng Ngọc H số tiền 16.500.000^d; bà Nguyễn Thị Th số tiền 2.500.000^d; chị Nguyễn Thị H số tiền 5.600.000^d; anh Trương Thiện H số tiền 6.700.000^d. Ngoài ra, Kiều Khắc Ph phải bồi thường cho chị Trần Thị Lê Th số tiền 5.900.000^d.

Các bị cáo cùng nói lời sau cùng: “ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Kiều Khắc Ph, Đào Trùng D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do muốn có tiền tiêu xài và không nghề nghiệp nên trong khoảng thời gian ngắn đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự lơ lửng trong quản lý tài sản của chủ sở hữu thực hiện chiếm đoạt. Bị cáo Ph là người có nhiều tiền án, tài sản các vụ bị cáo Kiều Khắc Ph chiếm đoạt được định giá xác định là 48.931.000^d (Bốn mươi tám triệu chín trăm ba mươi một ngàn đồng), bị cáo Đào Trùng D tài sản các vụ chiếm đoạt xác định 42.431.000^d (Bốn mươi hai triệu bốn trăm ba mươi một ngàn đồng). Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo Kiều Khắc Ph về tội “Trộm cắp tài sản” với hai tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”, “Có tính chất chuyên nghiệp” theo điểm b, g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút 1 phần quyết định truy tố về hành vi trộm cắp của Kiều Khắc Ph đối với tài sản của bà Trần Thị N vào ngày 13/01/2019, tài sản chiếm đoạt được định giá xác định dưới 2.000.000^d; Hội đồng xét xử nhận thấy Viện kiểm sát đã truy tố hành vi này và Tòa án đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử, theo quy định tại khoản 1 điều 325 Bộ luật Tố tụng Hình sự thì “khi kiểm sát viên rút 1 phần quyết định truy tố thì Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử toàn bộ vụ án”. Bị cáo Ph là người có tiền án, chưa được xóa án tích; Tại bản án số 11/2014/HS –ST ngày 25/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”. Trong vụ án này bị cáo thực hiện một chuỗi hành vi liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, các lần phạm tội liên kế đã đủ xác định “Tái phạm nguy hiểm”, việc Viện kiểm sát cho rằng bị cáo Phi có hành vi trộm cắp ngày 13/01/2019 nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội là không phù hợp tại điều 173, điểm b khoản 2 điều 53 Bộ luật Hình sự về “Tái phạm nguy hiểm” là đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Đây không phải là tội phạm độc lập do vậy trường hợp này vẫn xét xử bị cáo Ph trộm cắp tài sản với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” là không trái quy định “Các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung thì không được coi là tình tiết tăng nặng” được

quy định tại khoản 2 điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc rút 1 phần quyết định truy tố của Kiểm sát viên là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị cáo Đào Trung D bị Viện kiểm sát truy tố về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian ngắn từ 01/01/2019 đến 14/01/2019, bị cáo đã hơn 5 lần thực hiện trộm cắp, hành vi liên tục kế tiếp nhau về thời gian. Quan điểm Viện kiểm sát cho rằng bị cáo D do bà ngoại lo cơm nước hàng ngày nên không áp dụng “có tính chất chuyên nghiệp”. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Ph và bị cáo D cùng xác định cả hai cùng ăn ở, sinh hoạt chung với nhau tại xã T, ngoài ra không cùng chung sống với ai khác; bị cáo D tự thừa nhận bản thân không nghề nghiệp, chỉ đi trộm cắp tài sản và sử dụng tiền có được do bán tài sản làm nguồn sống chính, cứ hết tiền là cả hai cùng đi trộm, mọi chi tiêu, ăn uống, sinh hoạt hàng ngày và tiền mua ma túy sử dụng cũng từ tiền bán tài sản trộm được; bà ngoại D nay hơn 60 tuổi và sống ở Thủy Lợi, xã T, khoảng cách địa lý khá xa và không có sự chăm lo ăn uống hàng ngày cho D; cha dượng là Dương Văn H không sống cùng bị cáo D, làm nghề lái xe đường dài 7 đến 10 ngày mới về, thỉnh thoảng có ghé qua nhà và cho khoảng 300.000^d. Xét bị cáo lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả thu được từ việc phạm tội làm nguồn thu nhập. Do vậy cần xét xử bị cáo tội trộm cắp tài sản với tình tiết định khung “Có tính chất chuyên nghiệp” theo điểm b khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Xét các bị cáo ý thức được tài sản có chủ sở hữu nhưng với bản tính tham lam, tư lợi cao, không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện đã bất chấp chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, không những làm mất trật tự trị an tại địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo chỉ mang tính tự phát, không có sự câu kết chặt chẽ, khi có cơ hội là thống nhất hành động nên là đồng phạm giản đơn. Vì vậy Hội đồng xét xử cần đánh giá tính chất, vai trò từng bị cáo để quyết định hình phạt cho tương xứng với hành vi.

Đối với bị cáo Kiều Khắc Ph là người khởi xướng, rủ rê và thực hành tích cực; Chính bị cáo là người chuẩn bị phương tiện và trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản sau đó mang đi tiêu thụ. Hành vi này phản ánh rất rõ bị cáo rất mạnh động, liều lĩnh. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội phạm có cùng tính chất, mới chấp hành án xong nhưng không lấy đó để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Riêng lần trộm cắp tài sản ngày 12/12/2018 do mình bị cáo Ph thực hiện nên phải chịu trách nhiệm độc lập về lần trộm cắp này. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự hơn bị cáo D về 1 lần trộm cắp tài sản ngày 13/01/2019. Đồng thời, xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo cao hơn so với bị cáo còn lại và thực hiện chiếm đoạt tài sản nhiều vụ hơn vì vậy bị cáo Ph phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo D.

Đối với bị cáo Đào Trùng D là người giúp sức tích cực, đứng cảnh giới cho bị cáo Ph lấy tài sản. Bị cáo tham gia cùng bị cáo Ph cả hơn 5 vụ, trong đó có vụ trộm cắp tài sản nhà bà Trần Thị N, giá trị tài sản dưới 2.000.000^d và bị cáo không có tiền án, tiền sự nên hành vi này không bị xử lý trách nhiệm hình sự. Bị cáo cùng mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ và hưởng lợi trên số tiền bán được. Cả hai đều song hành từ thời điểm bắt đầu và kết thúc, thể hiện sự tiếp nhận mục đích của nhau và cùng thống nhất ý chí - chính sự tham gia tích cực của bị cáo đã tác động giúp sức về tinh thần cho bị cáo Ph, vì vậy bị cáo phải chịu chung với bị cáo Ph về hậu quả của vụ án. Mặc dù, vai trò hạn chế hơn so với đồng phạm nhưng sau khi được cho tại ngoại đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, do đó cần xử lý nghiêm.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đã nhiều lần cùng thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng chung cho các bị cáo như sau: thành khẩn khai báo, tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó được quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân các bị cáo xét cần thiết áp phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn là cần thiết để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền, tuy nhiên bị cáo Ph, D không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo Kiều Khắc Ph, Đào Trùng D được khai nhận tại phiên tòa đối với tài sản là 01 ti 32 in (không rõ nhãn hiệu), 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Wiko màu tím (hiện đang tạm giữ) tại khu vực gần trường tiểu học Phủ Hà, phường Phủ Hà, thành phố Phan rang – Tháp chàm, Ninh Thuận. Xét tại biên bản xác minh các ngày 30/7/2019 và ngày 12/9/2019 của Công an phường Phủ Hà, thành phố Phan rang – Tháp chàm cung cấp “ Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2019 đến hết tháng 02/2019 trên địa bàn phường Phủ Hà không ai trình báo về việc bị mất trộm tài sản liên quan đến điện thoại, tivi và các tài sản khác”. Hành vi của các bị cáo có dấu hiệu của tội phạm nhưng do chưa xác định được thời gian, người bị hại cụ thể vì vậy Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, thông báo truy tìm vật chứng và người bị hại, làm rõ nếu có hành vi vi phạm thì truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với Tô Văn Ân có hành vi tiêu thụ tivi Toshiba 32 in được trộm cắp của Trần Thị Lê Th cũng như liên quan đến tiêu thụ tivi hiệu Shap 32 in được thu giữ. Biên bản xác minh ngày 16/4/2019 cho thấy Tô Văn Ân không có mặt tại nơi cư

trú. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ giải quyết sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của Tô Văn Ân và Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với tài sản là 01 tivi 32 in hiệu Sharp được thu giữ của Tô Văn Ân để làm căn cứ xác định có hành vi phạm tội xảy ra không, nếu có thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Bình Quéo, hành vi có liên quan đến vụ việc đối với tài sản trộm cắp là tivi Toshiba 32 in của bà Trần Thị Lê Th. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Quan điểm của cơ quan điều tra là có căn cứ, nên không đề cập đến.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Ông Trần Hàng Ngọc H đã nhận lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, số IMEI: 354409067269733 và (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7, màu đen, số IMEI1: 352808091776070; sốIMEI2: 352809091776078; Bà Trần Thị N đã nhận 01 (một) máy bơm nước hiệu PumQ, loại PQ-1115, màu xanh, không ai có yêu cầu gì khác về tài sản này và Ông Trần Thanh S không yêu cầu về bồi thường dân sự nên không đề cập đến;

Đối với tài sản trộm cắp không thu hồi được, những người bị hại còn lại có yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Xét tài sản sau khi bị chiếm đoạt được các bị cáo cùng chia nhau tiêu xài và tại phiên tòa các bên không tranh chấp, do vậy phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho người bị hại tương ứng với giá trị tài sản bị mất. Bị cáo Kiều Khắc Ph cùng Đào Trùng D liên đới bồi thường cụ thể như sau: Bồi thường cho Ông Trần Hàng Ngọc H số tiền 16.500.000^d (*Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 8.250.000^d (*Tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*); Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Th 2.500.000^d (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 1.250.000^d (*Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*); Bồi thường cho Nguyễn Thị H 5.600.000^d (*Năm triệu sáu trăm ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 2.800.000^d (*Hai triệu tám trăm ngàn đồng*); Bồi thường cho Trương Thiện H 6.700.000^d (*Sáu triệu bảy trăm ngàn đồng*) đồng, chia phần mỗi bị cáo 3.350.000^d (*Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*). Riêng tài sản của Trần Thị Lê Th do một mình bị cáo Phi trộm cắp nên chỉ một mình bị cáo Ph bồi thường số tiền 5.900.000^d (*Năm triệu chín trăm ngàn đồng*).

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển số 63S8 – 5086; số máy: 2B52-18505; số khung: CN2B5205Y018505 bị cáo Ph mua qua người khác và đang quản lý, sử dụng, các chủ sở hữu trước đã bán và không có tranh chấp. Bị cáo làm phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Số tiền 126.000^d (*Một trăm hai mươi sáu ngàn đồng*) trong đó có 41.000^d (*Bốn mươi một ngàn đồng*) các bị cáo trộm cắp của ông Trần Hàng Ngọc H, vì vậy cần trả lại cho ông H 41.000^d (*Bốn mươi một ngàn đồng*), số còn lại 85.000^d (*Tám mươi lăm ngàn đồng*) của bị cáo Ph và 01 áo khoác màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, không liên quan đến việc trộm cắp nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

Đối với điện thoại Wiko màu tím số sêri 0123456789ABCDEF và 01 tivi 32 in hiệu shap, màu đen, số model LC-32LE265X có dấu hiệu của hành vi phạm tội khác nhưng do chưa tìm được chủ sở hữu, cần điều tra, làm rõ do vậy giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, bảo quản để điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 21, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì các bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b, g khoản 2 điều 173; điểm s, r khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Kiều Khắc Phi
- Điểm b khoản 2 điều 173; điểm s, r khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đào Trùng Dương

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015

- Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Kiều Khắc Ph (Queo anh), Đào Trùng D phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**;

Xử phạt: Bị cáo Kiều Khắc Ph(Queo anh) 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20/01/2019).

Xử phạt: Bị cáo Đào Trùng D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 08/3/2019).

Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Kiều Khắc Ph (Queo anh) có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trần Thị Lê Th số tiền 5.900.000^d (*Năm triệu chín trăm ngàn đồng*) và cùng bị cáo Đào Trùng D liên đới bồi thường mỗi người 15.650.000^d (*Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) cụ thể như sau: Bồi thường cho Ông Trần Hàng Ngọc H số tiền 16.500.000^d (*Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 8.250.000^d (*Tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*); Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Th 2.500.000^d (*Hai triệu năm mươi ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 1.250.000^d (*Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*); Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H 5.600.000^d (*Năm triệu sáu trăm ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 2.800.000^d (*Hai triệu tám trăm ngàn đồng*); Bồi thường cho ông Trương Thiện H 6.700.000^d (*Sáu triệu bảy trăm ngàn đồng*), chia phần mỗi bị cáo 3.350.000^d (*Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*).

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản

tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.”

Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển số 63S8 – 5086; số máy 2B52-18505; số khung CN2B5205Y018505 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2019 giữa Công an thành phố Phan rang tháp chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 85.000^d (*Tám mươi lăm ngàn đồng*) trong số 126.000^d (theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 25 lập ngày 18/9/2019 của Công an thành phố Phan rang tháp chàm cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm.); 01(một) áo khoác màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 của bị cáo Kiều Khắc Ph để đảm bảo công tác thi hành án dân sự (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2019 giữa Công an thành phố Phan rang tháp chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm).

Trả lại cho ông Trần Hàng Ngọc H số tiền 41.000^d (*Bốn mươi một ngàn đồng*),(theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 25 lập ngày 18/9/2019 của Công an thành phố Phan rang tháp chàm cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm).

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan rang – Tháp chàm tiếp tục tạm giữ, bảo quản: 01 điện thoại Wiko màu tím số seri: 0123456789ABCDEF (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày ngày 26/8/2019 giữa Công an thành phố Phan rang tháp chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm) và 01 tivi 32 in hiệu Shap, màu đen, số model LC-32LE265X (theo tạm giữ vật chứng ngày 21/01/2019 và lệnh nhập kho vật chứng ngày 25/01/2019 của Công an thành phố Phan rang – Tháp chàm) để giải quyết sau khi xác định được chủ sở hữu.

Những vấn đề khác:

Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, thông báo truy tìm vật chứng và người bị hại, làm rõ nếu có hành vi vi phạm thì truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo Kiều Khắc Ph, Đào Trùng D được khai nhận tại phiên tòa đối với tài sản là 01 ti 32 in (không rõ nhãn hiệu), 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Wiko màu tím (hiện đang tạm giữ) tại khu vực gần trường tiểu học Phủ Hà, phường Phủ Hà, thành phố Phan rang – Tháp chàm, Ninh Thuận và 01 tivi 32 in hiệu Shap màu đen, số model LC-32LE265X bán cho Tô Văn Á.

Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi tiêu thụ tivi Toshiba 32 in được trộm cắp của Trần Thị Lê Th cũng như liên quan đến tivi hiệu Shap 32 in, màu đen, số model LC-32LE265X được thu giữ của Tô Văn Á và Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với tài sản là 01 tivi 32 in hiệu Shap màu đen,

số model LC-32LE265X để làm căn cứ xác định có hành vi phạm tội xảy ra không, nếu có thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: bị cáo Kiều Khắc Ph (Queo anh) phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.078.000^d (Một triệu không trăm bảy mươi tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Đào Trùng D phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 783.000^d (Bảy trăm tám mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2019). Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại; NLQ
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang